

Dàn đồng ca của Đội Thiếu niên Tiền phong



Vào những ngày chuẩn bị giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám, Ban Tuyên huấn Trung ương trình lên Bác Hồ ba bài hát để Người chọn làm Quốc ca. Bác cân nhắc kỹ càng rồi phát biểu là nên lấy bài *Tiến quân ca* do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác, vì đó là một hành khúc nghiêm trang, hào hùng, nhạc điệu lại thông thả, dễ hát. Về lời của bài hát, Bác có góp ý sửa lại một số chỗ cho hay và phù hợp với Quốc ca hơn.

Theo lời kể của nhạc sĩ Văn Cao, trong cuộc mít tinh của giới viên chức Hà Nội ngày 17-8-1945, khi lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện thì bài *Tiến quân ca* cũng vang lên.

Hai hôm sau, ngày Tổng khởi nghĩa 19-8-1945, bài *Tiến quân ca* lại được dàn đồng ca của Đội Thiếu niên Tiền phong Thủ đô hát mở đầu cho cuộc mít tinh diễn ra trước Nhà Hát Lớn Hà Nội.

Ngày 2-9-1945, *Tiến quân ca* chính thức thành Quốc ca Việt Nam cùng bản *Tuyên ngôn Độc lập* của Bác Hồ vang lên tại Quảng trường Ba Đình, lan truyền khắp thế giới và đi vào lịch sử.

Lần đầu tiên Kim Đồng được gặp Bác



Kim Đồng chính tên là Nông Văn Dền. Một chiều mùa thu năm 1942, khi Dền đang bê ống bương đựng nước múc từ dưới suối về thì thấy anh Ngư Mạn đã đứng đợi ở chân cầu thang nhà sàn. Với nét mặt rạng rỡ, anh ghé vào tai em nói nhỏ:

- Có một cán bộ cấp cao vừa đến và muốn gặp em đây.

- Anh có biết người cán bộ ấy là ai không?

Anh Ngư Mạn vo tròn hai môi, *Suyt* một tiếng rồi lại ghé tai Dền:

- Bí mật mà!

Dền hồi hộp bước theo. Đến trước cửa hang Nục Ến thì anh Ngư Mạn bảo em cùng dừng lại. Lát sau, anh Đức Thanh bước tới và ra hiệu cho cả hai cùng đi vào.

Sau này Dền kể lại là bấy giờ, trống ngực em đập rộn lên khi nhìn thấy một Ông Ké gương mặt gầy, hơi xanh, mái tóc và chòm râu đã bắt đầu điểm bạc. Đôi mắt ông rất sáng và có cái nhìn thật ấm áp. Ông đang ngồi trên một tảng đá và dựa lưng vào thành hang, trên tay là một cuốn sổ ghi chép...

Dền còn lúng túng chưa kịp chào thì Ông Ké đã hỏi:

- Cháu là đội trưởng Đội Nhi đồng cứu quốc ở đây phải không?

Dền trả lời:

- Vâng ạ!

- Vì sao các cháu phải lập ra Đội Nhi đồng cứu quốc?

- Là phải cùng dân của các mường bản đánh Tây, đánh Nhật để đòi lại độc lập như Việt Minh kêu gọi ạ!

Ông Ké khen Dền nói đúng.

Dền còn kể cho Ông Ké nghe về những thành tích mà Đội của các em đã đạt được.

Ông Ké lại khen và mừng là Đội đã tỏ ra mưu trí, dũng cảm. Ông còn khuyên các em phải vừa hoạt động, vừa lo học tập văn hóa, để mai sau nước nhà được độc lập thì đủ sức, đủ tài xây dựng đất nước. Rồi Ông Ké âu yếm kéo Dền vào lòng nói:

- Muốn đánh thắng Nhật - Pháp thì phải giữ bí mật. Cháu cũng phải đổi tên để khi đi hoạt động thì không ai biết. Từ nay cháu có thêm một tên gọi mới là Kim Đồng.

Ông Ké còn dặn các anh Đức Thanh, Ngư Mạn và Nông Văn Dền nhiều điều quan trọng khác nữa. Cho đến khi trời đã gần tối thì Dền và các anh chia nhau đi cách quãng để đưa Ông Ké trở về Pác Bó một cách an toàn.

Vì nguyên tắc bí mật nên bấy giờ Nông Văn Dền chưa biết Ông Ké đó chính là cụ Nguyễn Ái Quốc, tức Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này. Chỉ biết cùng với lời khuyên quý giá trong chuyến đi nghiên cứu tình hình lúc ấy của Ông Ké, Nông Văn Dền đã được Ông đặt cho tên mới là Kim Đồng. Hai tiếng Kim Đồng ấy sau này còn được dùng để đặt tên cho các trại trẻ, rạp hát, đường phố, trường học và Nhà xuất bản của các em.

Nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà



Đối với các em học sinh, vui nhất là dịp khai trường. Vào những ngày đó, những em mới bắt đầu đi học thì ngập ngừng từng bước chân vì từ đây là quãng đời của tuổi học trò. Các em khác thì được lên lớp và tự thấy mình lớn lên. Vào dịp khai trường năm 1945 thì thế hệ học sinh lúc ấy lại có được một ngày vui hoàn toàn mới mẻ.

Điều đó được Bác Hồ chỉ rõ trong lời bức thư gửi cho học sinh ngày 5-9-1945:

...Từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Trước đây

cha anh các em, và mới năm ngoái cả các em nữa, đã phải chịu nhận một nền học vấn nô lệ, nghĩa là nó chỉ đào tạo nên những kẻ tay sai, làm tôi tớ cho một bọn thực dân người Pháp. Ngày nay các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục nó sẽ đào tạo nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em... Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước ta bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong, chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ phần lớn ở công học tập của các em.

Lời khuyên bảo, động viên của Bác đã gần 80 năm mà vẫn còn rất phù hợp với các em học sinh hôm nay khi đất nước ta đang cần đổi mới, công nghệ, hiện đại hoá để hội nhập và phát triển.

Những thiếu niên được mang họ Lý



Cuối năm 1924, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc rời nước Nga, quê hương của Cách mạng Tháng Mười trở về phương Đông, hoạt động tại Quảng Châu (Trung Quốc) và Người lấy tên mới là Lý Thụy. Tại đây, Người cải tổ Tâm Tâm xã thành Hội Việt Nam Thanh niên Cách mạng. Lập Hội này là để tiến tới thành lập Đảng, nhằm lãnh đạo cách mạng, giải phóng đất nước. Vì vậy, Hội cần xây dựng các đoàn thể quần chúng. Hội đã quyết định bồi dưỡng một nhóm thiếu nhi làm hạt nhân cho phong trào nhi đồng cách mạng sau này. Lúc đó không thể đưa các em trong nước ra. Hội bèn chọn lấy 8 thiếu niên, con Việt kiều ở Xiêm (tên

gọi của nước Thái Lan hiện nay) đưa sang Quảng Châu, trong số đó có em Trọng 11 tuổi (tên thật là Lê Văn Trọng).

Để giới thiệu các em vào Trường tiểu học (thuộc Đại học Tôn Trung Sơn), bác Lý Thụy nhận các em là họ hàng thân thích. Vì vậy em Trọng cũng như các em khác đều đổi họ thành Lý.

Ngoài Lý Tự Trọng, còn có các em khác là Lý Phương Đức (Ngô Hậu Đức), Lý Phương Thuận (Nguyễn Thị Tích), Lý Trí Thông (Ngô Trí Thông), Lý Nam Thanh (Nguyễn Sinh Thản), Lý Thúc Chất (Vương Thúc Thoại), Lý Anh Tợ (Hoàng Tự), Lý Văn Minh (Đinh Chương Long)... Bây giờ các em đều hoạt động rất tích cực, giúp được nhiều việc có ích cho cách mạng.

Đến với búp trên cành



Chiều bữa ấy, sau mấy hôm đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, Bác Hồ làm xong việc ở cơ quan rồi từ Bắc Bộ Phủ, Người đi tản bộ đến Ấu Trĩ Viên (về sau là Cung Thiếu nhi Hà Nội, số 36-38 Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm).

Người vừa bước vào thì các em nhỏ tíu tít chạy ra: *Ôi, Bác Hồ, Bác Hồ... Bác Hồ của chúng em*. Các cô bảo mẫu đều lấy làm lạ trước những tiếng gọi rất tự nhiên, ấm áp của các cháu. Bằng những âm thanh bập bẹ, non thơ, hai tiếng Bác Hồ bắt đầu được cất lên và đi vào tình cảm của mỗi thiếu nhi Việt Nam từ đó.